

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 6 -2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triệu Luật.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lưu Đức Quang.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Chi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:**

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng D**; sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B đường N, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: / (sống lang thang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà: Nguyễn Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/1999 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 2235/HSST, ngày 17/01/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 02 năm 03 tháng tù “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 11/2014/HSST (*tất cả đã xóa án tích*), ngày 25/9/2018 Ủy ban nhân dân phường Phạm Ngũ Lão ra quyết định số 57/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ngày

26/9/2018, Nguyễn Hoàng D được chuyển đến điều trị bệnh tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi do vượt quá khả năng điều trị, sau đó bỏ trốn khỏi Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi; bị bắt giữ ngày 20/12/2021.

(Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị N:

Bà Trình Thị O, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: T đường Đ, Phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là mẹ ruột của bà N).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 20/12/2021, Nguyễn Hoàng D điều khiển xe mô tô biển số 66KA-018.24 đi trên đường Nhật Tảo hướng về đường Nguyễn Tri Phương; khi đến trước nhà số 246 đường Nhật Tảo, Phường 8 Quận 10, D phát hiện bà Nguyễn Thị N ngồi xe lăn và trên tay phải cầm một tập vé số, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt; D điều khiển xe áp sát cùng chiều bên phải với bà N và hỏi mua vé số, bà N đưa tập vé số gồm 28 tờ (mệnh giá 10.000 đồng/tờ) của Công ty Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh mở thưởng ngày 20/12/2021 ra thì D dùng tay trái giật tập vé số và tăng ga bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Tri Phương; cùng lúc này, ông Lý Ngọc Phú đang đi trên đường chứng kiến thấy sự việc nên cùng với Tổ trình sát đặc nhiệm Công an Quận 10 truy đuổi liên tục theo đến ngã tư đường Nguyễn Duy Dương - Hùng Vương, thuộc Phường 9, Quận 5 thì bắt giữ D cùng phương tiện, vật chứng, giải giao đến Công an Phường 8, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó Công an Phường 8, Quận 10 chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

*Tài sản bị chiếm đoạt:* 28 tờ vé số (mệnh giá 10.000 đồng/tờ) của Công ty Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh mở thưởng ngày 20/12/2021 (chưa mở thưởng), Nguyễn Hoàng D khai nhận mục đích cướp giật vé số để bán lại lấy tiền tiêu xài; cơ quan Công an đã thu hồi và giao trả cho phía bị hại.

Đối với bị hại Nguyễn Thị N: Tại biên bản giám định khả năng lao động số 25/GĐYK-SK/2010 ngày 16/3/2010 của Tổ giám định Y khoa - Ủy ban nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên: Tiền sử bệnh tật Nguyễn Thị N: Bại não; Kết quả khám hiện tại: Sa sút trí tuệ do bệnh thực thể ở não, teo não; Tỷ lệ mất sức lao động của Nguyễn Thị N là 81% (tám mươi một phần trăm) vĩnh viễn theo bảng quy chuẩn mất khả năng lao động do thương tích ban hành kèm theo Thông tư liên bộ số: 12/TT-LB ngày 26 tháng 7 năm 1995. Biên bản làm việc với bà Nguyễn Thị N (có bà Trình Thị O là mẹ của chị Ý là người giám hộ, phiên dịch) tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10: Bà N bị khuyết tật về chân (không đi lại được) và bị câm từ bé, không biết viết chữ tiếng Việt nhưng có thể nghe, ra dấu bằng tay, môi và có thể hiểu được được tiếng Việt. Về nhận thức bà N hoàn toàn bình thường (không bị mắc bệnh hạn chế khả năng nhận thức). Bà N và người giám hộ từ chối yêu cầu trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Hoàng D về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 28 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng/tờ, của Công ty Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh mở thưởng ngày 20/12/2021.

Đối với: 01 quần tây đen, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro, 01 áo khoác màu đen, 01 mũ bảo hiểm đầu màu trắng; là quần áo và mũ mà Nguyễn Hoàng D mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; 01 xe mô tô màu xanh biển kiểm soát: 66KA-018.24, số máy RPKFM1P39FMB00132093, số khung: RPKDCB1PKDH022093, là phương tiện Nguyễn Hoàng D sử dụng phạm tội, D mua xe trên của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch) ở khu vực đường Bùi Viện, Quận 1 với giá 1.500.000 đồng, việc mua bán không có giấy tờ, kết quả xác minh xe trên do bà Nguyễn Thị C đứng tên giấy đăng ký xe, hiện bà C đã đi khỏi nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, đi đâu không rõ và phía Công an nơi quản lý nhân khẩu của bà C chưa nhận được bất kỳ thông tin trình

báo nào liên quan đến xe mô tô biển số 66KA-018.24; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tạm giữ các vật chứng trên.

Riêng đối với USB có nội dung ghi hình ảnh Nguyễn Hoàng D thực hiện hành vi chiếm đoạt 28 (hai mươi tám) tờ vé số của bà Nguyễn Thị N trước nhà số 268 đường Nhật Tảo, Phường 8, Quận 10 (đã lưu vào hồ sơ vụ án).

*Về trách nhiệm dân sự:* Bà Nguyễn Thị N và người giám hộ không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng truy tố số 25/CT-VKSQ10 ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Hoàng D về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung ghi hình của camera, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hoàng D thực hiện hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai chiếm đoạt tài sản là 28 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng/tờ, của Công ty Xổ số Kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh mở thưởng ngày 20/12/2021 (chưa mở kết quả xổ số) của bị hại ngay trên đường phố, ngoài ra bị cáo thực hiện hành vi đối với bị hại là người không có khả năng tự vệ (sa sút trí tuệ do bệnh thực thể ở não, teo não; Tỷ lệ mất sức lao động của Nguyễn Thị N là 81% vĩnh viễn, bị khuyết tật ở chân, phải di chuyển bằng xe lăn); do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông đường bộ. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải thể hiện qua quá trình nhân thân của bị cáo), phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (tài sản chiếm đoạt đã thu hồi giao trả cho bị hại); do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo do đã xóa án tích.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

*Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả cho bị hại; phía bị hại không có yêu cầu gì; do vậy, không có gì để Tòa giải quyết.

*Về vật chứng:*

Đối với: 01 quần tây đen, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro, 01 áo khoác màu đen, 01 mũ bảo hiểm đầu màu trắng; không đáng giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc xe mô tô biển số 66KA –018.24 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: KWASHAKI, số loại: 50C, màu sơn: Xanh, dung tích xi lanh: 49, số khung: RPKDCB1PKDH022093, số máy: RPKFM1P39FMB00132093); hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận,

thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

*Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 quần tây đen, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro, 01 áo khoác màu đen, 01 mũ bảo hiểm đầu màu trắng.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo với thời hạn 12 tháng đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 66KA-018.24 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: KWASHAKI, số loại: 50C, màu sơn: Xanh, dung tích xi lanh: 49, số khung: RPKDCB1PKDH022093, số máy: RPKFM1P39FMB00132093), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày đăng báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (5)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triệu Luật**